

Số: 29 /KH-PGDĐT

Cầu Ngang, ngày 15 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TIỂU HỌC**  
**NĂM HỌC 2023-2024**

Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Công văn số 1577/SGDDĐT-GDMNTH ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT, ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc Nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023- 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cầu Ngang.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với cấp tiểu học, nội dung như sau:

**A - NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm an toàn trường học và chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học. Thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 5.

3. Tập trung tuyên truyền sâu rộng trong nội bộ và ngoài nhân dân nhận thức đúng, đầy đủ về công tác giáo dục và đào tạo, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Làm tốt công tác nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến tích cực để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT cấp tiểu học. Có giải pháp phù hợp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là những môn học mới theo Chương trình GDPT 2018.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học<sup>1</sup>; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

## **B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

#### **1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước đối học sinh tiểu học.

#### **2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

*a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy<sup>2</sup>; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

*b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

<sup>1</sup> Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

<sup>2</sup> Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

*\*) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4*

Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành<sup>3</sup>, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định<sup>4</sup>; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc<sup>5</sup>, các môn học tự chọn<sup>6</sup> theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục; thời khóa biểu cần được sắp xếp đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Các cơ sở giáo dục có tổ chức bán trú thực hiện đúng quy định.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*\*) Đối với lớp 5*

<sup>3</sup> Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học.

<sup>4</sup> Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

<sup>5</sup> Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Tin học và Công Nghệ, Ngoại ngữ 1, Hoạt động trải nghiệm.

<sup>6</sup> Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

Trên cơ sở Chương trình GDPT 2006, các Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT<sup>7</sup>, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

### **3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học**

#### **a) Tổ chức dạy học môn Ngoại Ngữ 1**

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018<sup>8</sup>. Căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và phụ huynh học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT<sup>9</sup>.

- *Đối với lớp 3 và lớp 4:* Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc là tiếng Anh nhằm đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ và Sở GDĐT<sup>10</sup>.

- *Đối với lớp 5:* tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình GDPT 2006 hoặc Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp tiểu học<sup>11</sup>

<sup>7</sup> Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

<sup>8</sup> Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 724/SGDĐT-MNTH ngày 08/6/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018.

<sup>9</sup> Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

<sup>10</sup> Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 625/SGDĐT-GDMNTH ngày 25/4/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

<sup>11</sup> Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

theo quy định; tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT<sup>12</sup>.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

#### *b) Tổ chức dạy học môn Tin học*

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT<sup>13</sup>.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT<sup>14</sup>; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình GDPT 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

#### **4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 và Công văn số 385/SGDĐT-GDMNTH ngày 16/3/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

Triển khai áp dụng bộ tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Trà Vinh - Lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 4.

<sup>12</sup> Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

<sup>13</sup> Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 625/SGDĐT-GDMNTH ngày 25/4/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

<sup>14</sup> Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020; Công văn số 871/SGDĐT-MNTH của Sở GDĐT ngày 06/9/2019 về tổ chức dạy học tin học và các hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học năm học 2019-2020.

Về việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” của tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 kết hợp với định hướng tổ chức dạy học trong chủ đề “Địa phương em” của sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí 4 đã được địa phương lựa chọn (*xem Phụ lục 1*).

### **5. Triển khai giáo dục STEM**

Theo Kế hoạch số 30/KH-SGDĐT ngày 20/3/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học trên địa bàn tỉnh Trà Vinh từ năm học 2023-2024, ... (*xem Phụ lục 5*).

Ngoài những đơn vị chọn thí điểm từ năm học 2023-2024 khuyến khích các cơ sở giáo dục tiểu học còn lại triển khai giáo dục STEM từ năm học 2023-2024, như sau:

- Tham mưu UBND cấp huyện quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM; đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức sinh hoạt chuyên môn về nội dung giáo dục STEM, xây dựng các chủ đề STEM (Thực hiện bài học STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, tổ chức hoạt động bước đầu làm quen với nghiên cứu khoa học) ở cấp Tiểu học.

- Tổ chức chuyên đề, thao giảng cấp trường, cấp huyện để đội ngũ giao lưu học tập kinh nghiệm thông qua sinh hoạt cụm chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục STEM trong nhà trường.

- Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>. Các nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết.

**Lưu ý:** 5 trường được chọn thí điểm dạy ít nhất 02 chủ đề/học kì/khối lớp; Các trường còn lại dạy ít nhất 01 chủ đề/học kì/khối lớp.

### **6. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số**

*a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”<sup>15</sup> phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

---

<sup>15</sup> Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỷ trọng nội dung Chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

*b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học*

Phòng GDĐT tham mưu UBND cấp huyện về nguồn kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học môn Tin học; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tin học nói riêng và giáo viên tiểu học nói chung để sẵn sàng triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua các hình thức: Dạy học môn Tin học thực hiện Chương trình GDPT 2018; Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; Tăng cường tổ chức dạy học Tin học - giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh các lớp cấp tiểu học; Tổ chức các câu lạc bộ (CLB) giáo dục kỹ năng công dân số (CLB Tin học, CLB Lập trình, CLB Robot...).

**7. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1**

*a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số*

Phòng GDĐT tiếp tục tổ chức thực hiện theo Kế hoạch số 48/KH-SGDĐT ngày 20/4/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh các nội dung, tài liệu tập huấn trong khuôn khổ Đề án Tăng cường tiếng Việt (TCTV) đã được Bộ và Sở GDĐT triển khai.

Tham mưu UBND cấp huyện bố trí kinh phí tổ chức triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số (DTTS) hàng năm; tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng DTTS linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động TCTV cho học sinh

tiểu học vùng DTTS, việc dạy học TCTV theo các tài liệu đã được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt<sup>16</sup>.

*b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1*

Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 phù hợp với điều kiện của địa phương, kịp thời khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhằm phát huy những kết quả đạt được trong việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ.

Hướng dẫn xây dựng kế hoạch, tập huấn và bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

Thực hiện việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 thông qua việc tổ chức dạy học tiếng Việt, chuẩn bị tâm thế và kỹ năng học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 tạo cơ sở vững chắc cho các em học tập một cách có hiệu quả khi bước vào lớp 1.

## **8. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

*a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới<sup>17</sup>; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột<sup>18</sup>; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới<sup>19</sup>; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học<sup>20</sup>; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường<sup>21</sup>; chú trọng đổi mới nội dung và

<sup>16</sup> Từ lớp 1 đến lớp 5; Tài liệu hướng dẫn có đăng tải trên kho học liệu của Bộ GDĐT.

<sup>17</sup> Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

<sup>18</sup> Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

<sup>19</sup> Công văn số 2070/BGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

<sup>20</sup> Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

<sup>21</sup> Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ [matsanghochay.moet.gov.vn](http://matsanghochay.moet.gov.vn)), giáo dục về quyền con người,...



hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên<sup>22</sup>.

*b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT<sup>23</sup>. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT<sup>24</sup>.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với các môn Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

**II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

**1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>25</sup>, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019, vì vậy khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp tiểu học cần phải gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phù hợp tâm, sinh lý lứa tuổi học sinh và nhu cầu, điều kiện thực tế của mỗi địa phương; thực hiện đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở cần bảo đảm quy

<sup>22</sup> Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

<sup>23</sup> Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

<sup>24</sup> Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

<sup>25</sup> Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác đôn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học<sup>26</sup>, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông<sup>27</sup>, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học.

## **2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

### ***a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục***

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Chính phủ<sup>28</sup> và Bộ GDĐT<sup>29</sup>; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện đảm bảo nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

### ***b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT<sup>30</sup>. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

### **3. *Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số***

Tổ chức thực hiện dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP<sup>31</sup> phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của học sinh, cụ thể: tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1; đối với tiếng dân tộc đã đủ điều kiện thực hiện, các trường tiểu học triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số (môn học tự chọn) theo Thông tư số

<sup>26</sup> Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

<sup>27</sup> Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

<sup>28</sup> Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

<sup>29</sup> Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

<sup>30</sup> Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

<sup>31</sup> Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

34/2020/TT-BGDĐT<sup>32</sup> và sách giáo khoa tiếng dân tộc được biên soạn, thẩm định và được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Đối với các tiếng dân tộc chưa đủ điều kiện thực hiện, các trường tiểu học tổ chức dạy học tiếng dân tộc theo chương trình và các bộ sách giáo khoa tiếng dân tộc hiện hành<sup>33</sup> theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GDĐT.

#### **4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

##### *a) Đối với trẻ khuyết tật*

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản<sup>34</sup> quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT như: Công văn số 213/SGDDĐT-GDTrH ngày 17/02/2023 về việc triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận giáo dục giai đoạn 2021-2030 và thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Kế hoạch số 35/KH-SGDĐT ngày 20/3/2020 của Sở GDĐT về việc thực hiện công tác hỗ trợ trẻ em khuyết tật tại cộng đồng giai đoạn 2020-2025,... Phòng GDĐT chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật của địa phương, nắm số liệu trẻ khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập và thực hiện đầy đủ hồ sơ học sinh khuyết tật học hòa nhập gồm: Giấy khai sinh; Giấy chứng nhận trẻ khuyết tật; Quyết định của Hiệu trưởng về việc miễn, giảm một số môn học; Học bạ; Kế hoạch giáo dục cá nhân; Các bài kiểm tra, các sản phẩm của trẻ; Giáo án của giáo viên.

Đối với trẻ em khuyết tật học hòa nhập, nhà trường triển khai xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân; phối hợp Y tế cấp xã thực hiện hồ sơ sức khỏe, xác định dạng tật cho học sinh khuyết tật học hòa nhập để có kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp. Phòng GDĐT tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

<sup>32</sup> Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn học tiếng Bahnar, tiếng Chăm, tiếng Ê đê, tiếng Jrai, tiếng Khmer, tiếng Mnông, tiếng Mông, tiếng Thái.

<sup>33</sup> Chương trình ban hành với 08 tiếng dân tộc: Chăm, Khmer, Jrai, Bahnar, Êđê, Hmông, M'Nông, Thái và 06 bộ sách giáo khoa các tiếng Chăm, Khmer, Jrai, Bahnar, Hmông, Êđê.

<sup>34</sup> Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh về Quyết định Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

*b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ*

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định<sup>35</sup>.

### **III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

#### **1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

*a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên*

Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện phương án điều chuyển, chi viện giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>36</sup>.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định<sup>37</sup>, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

*b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

<sup>35</sup> Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

<sup>36</sup> Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

<sup>37</sup> Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng.

## **2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

### **a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục, đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

Phòng GDĐT tích cực tham mưu Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; Công văn số 153/UBND-CNXD ngày 12/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc mua sắm đối với các cơ sở giáo dục. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; vào đầu năm học yêu cầu các cơ sở giáo dục công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định<sup>38</sup>; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

### **b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa**

Tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 5, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn SGK. Phối hợp với các Nhà xuất bản có SGK được lựa chọn để đảm bảo cung ứng SGK và tổ chức tập huấn sử dụng SGK. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ SGK cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa,

---

<sup>38</sup>Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

vùng khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ SGK, không để học sinh nào bị thiếu SGK trước khi vào năm học mới.

*c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học*

Chỉ đạo các nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai hiệu quả các văn bản<sup>39</sup> hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

*d) Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử*

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình GDPT 2018.

Các cơ sở giáo dục chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình<sup>40</sup>, dạy học trực tuyến<sup>41</sup> đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

#### **IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định<sup>42</sup>; ưu tiên bố trí ngân

<sup>39</sup>Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho HS tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021.

<sup>40</sup>Năm học 2023-2024 tiếp tục tham gia thu hình tiết dạy theo sự phân công để phát sóng chương trình dạy học môn Tiếng Việt và Toán cấp Tiểu học.

<sup>41</sup>Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

<sup>42</sup>Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; khoản 1 Điều 96 Luật Giáo dục 2019; Quyết định số

sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định<sup>43</sup>, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

### **V. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

### **VI. Công tác kiểm tra**

Thực hiện Thông tư 39/2013/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục. Thực hiện theo hướng dẫn thanh tra, kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024.

Chỉ đạo các đơn vị trường học cần tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học theo công văn số 1600/SGDĐT-TTr, ngày 07 tháng 9 năm 2023 về

---

30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022.

<sup>43</sup>Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

việc hướng dẫn công tác kiểm tra năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

## **VII. Một số hướng dẫn và hoạt động khác phục vụ cho công tác chuyên môn**

**1.** Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, báo cáo những nội dung như sau: việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 và dạy Tiếng Anh, Tin học; Tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS; Công tác giáo dục học sinh khuyết tật; Tổ chức hoạt động thư viện và một số nội dung chuyên môn khác,... để tiếp đoàn kiểm tra của Vụ Giáo dục Tiểu học trong **tháng 10/2023**.

**2.** Đẩy mạnh, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm giúp các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024.

**3.** Tổ chức các buổi sinh hoạt hướng dẫn cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với nội dung giáo dục của nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

**4.** Tiếp tục thực hiện hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng sống, tiết đọc thư viện và các hoạt động giao lưu, hội thi các cấp. Triển khai thực hiện dạy học bộ tài liệu Lịch sử, Địa lí địa phương thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp và giảng dạy chính khóa đối với khối 5 làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo quy định của Bộ GDĐT.

**5.** Thành lập cụm triển khai các nội dung sinh hoạt chuyên môn:

+ Cụm 1: Tiểu học Kim Hòa A, Tiểu học TH Vinh Kim A, Tiểu học TH Mỹ Hòa A, Tiểu học Mỹ Hòa B, Tiểu học Long Sơn C, Tiểu học Kim Hòa B (Hiệu trưởng Tiểu học Kim Hoà A làm cụm trưởng).

+ Cụm 2 : Tiểu học Hiệp Hòa B, Tiểu học Hiệp Hòa A, Tiểu học Nhi Trường A, Tiểu học Thanh Hòa Sơn B, Tiểu học Hiệp Mỹ Đông, Tiểu học Hiệp Mỹ Tây B (Hiệu trưởng Tiểu học Hiệp Hòa B làm cụm trưởng).

+ Cụm 3 : Tiểu học Nhi Trường B, Tiểu học TT Cầu Ngang, Tiểu học Trường Thọ B, Tiểu học Thanh Hòa Sơn A, Tiểu học TT Mỹ Long, Tiểu học Long Sơn A (Hiệu trưởng Tiểu học Trường Thọ B làm cụm trưởng).

+ Cụm 4 : Tiểu học Mỹ Long Bắc, Tiểu học Mỹ Long Nam, Tiểu học Vinh Kim B, Tiểu học Thuận Hòa, Tiểu học Trường Thọ A, Tiểu học Hiệp Mỹ Tây A (Hiệu trưởng Tiểu học Mỹ Long Bắc làm cụm trưởng).

Cụm trưởng cần làm tốt các công việc sau : Xây dựng kế hoạch dự giờ, phân công thực hiện sinh hoạt cụm và quản lý hoạt động của cụm chặt chẽ, nghiêm túc để đạt hiệu quả cao nhất (Có lập biên bản sau những lần Thao, Hội giảng cụm). Cụm trưởng cần báo cáo tình hình hoạt động của cụm kịp thời về tổ chuyên môn Phòng Giáo dục và Đào tạo.



## 6. Phân công tổ chức các chuyên đề, hội thảo Năm học 2023-2024:

### 6.1 Chuyên đề, Hội giảng :

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị phụ trách</b>
Tháng 10	Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở nhà trường tiểu học	TH Thị trấn Cầu Ngang
Tháng 11/2022	Tổ chức giáo dục STEM, hình thức bài học STEM	TH Nhị Trường B
Tháng 12	Tổ chức Hoạt động trải nghiệm STEM thông qua câu lạc bộ STEM	TH Mỹ Long Bắc (TH Nhị Trường B hỗ trợ)
12/2022	Giao lưu giáo viên, học sinh sử dụng sáo Recorder và kèn phím Pianica trong dạy học Âm nhạc cấp tiểu học	TH Vinh Kim A
Tháng 01/2023	Nâng cao chất lượng dạy học môn Mĩ thuật lớp 4	TH Trường Thọ A
	Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh lớp 4	TH Long Sơn A
Tháng 02/2023	Nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học lớp 4.	TH Long Sơn C
	Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt lớp 4.	TH Hiệp Mỹ Tây A
Tháng 03/2022	Tổ chức giáo dục STEM, hình thức bài học STEM	TH Nhị Trường A
	Nâng cao chất lượng dạy học môn Toán Lớp 4.	TH Hiệp Hòa A

Đơn vị được phân công tổ chức: Xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình Hội thảo chuyên môn; Buổi giao lưu về hoạt động chuyên môn...

## 6.2 Giao lưu trong năm học

Thời gian	Nội dung	Đơn vị phụ trách
Từ tháng 01 đến tháng 4/2024	1) Giao lưu “Viết đúng - Viết đẹp”. 2) Giao lưu “Kể chuyện bằng Tiếng Anh”. 3) Giao lưu về việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm STEM thông qua câu lạc bộ STEM. <i>* Nguồn kinh phí theo phân cấp (xã hội hóa hoặc kinh phí chi cho hoạt động chuyên môn theo quy định hiện hành).</i>	Trường, Phòng GDĐT (Có kế hoạch cụ thể sau)

**VIII. Các chỉ tiêu phấn đấu**

- Tất cả trẻ em trong độ tuổi phải được đến trường (Luật Giáo dục năm 2019).

- Tăng tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học từ 99% trở lên.

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày (từ 32 tiết/tuần trở lên) ở lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4.

- Duy trì đạt chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 năm 2023 một cách vững chắc.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- 100% học sinh được học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên tại các cơ sở giáo dục tiểu học hoàn thành bồi dưỡng sử dụng SGK và Chương trình GDPT 2018 và bồi dưỡng thường xuyên là 120 tiết/năm học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Phòng GDĐT chọn thí điểm đơn vị tổ chức bữa ăn học đường, đảm bảo dinh dưỡng hợp lý trong trường học để thực hiện Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 60/KH-SGDĐT ngày 20/6/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.

- Chỉ đạo cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án số 04/ĐA-SGDĐT ngày 24/11/2022 của Sở GDĐT về việc nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

góp phần nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở trong giai đoạn hiện nay.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

Tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung các phụ lục đính kèm.

Nội dung bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và cán bộ quản lý thực hiện theo Công văn số 215/PGDDĐT ngày 04/8/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024.

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ Tiểu học năm học 2023-2024 trên đây và tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện các đơn vị cần kết hợp với những văn bản chỉ đạo trước đây còn hiệu lực để chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học./.

#### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các bộ phận Phòng GDĐT;
- Các trường TH; TH-THCS
- Lưu: VT, GDTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Ngô Văn Nhỏ**

## PHỤ LỤC 1

### HƯỚNG DẪN BỔ SUNG VỀ TỔ CHỨC GIẢNG DẠY TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG LỚP 4

Tiếp theo Công văn số 385/SGDDĐT-GDMNTH ngày 16/3/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học. Các cơ sở giáo dục lưu ý triển khai và thực hiện, như sau:

1) Theo chương trình môn Lịch sử và Địa lí: Học sinh sẽ tìm hiểu mở rộng dần về không gian, bắt đầu từ địa phương rồi đến khu vực, đất nước, thế giới... Để đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức: **“*Thiên nhiên và con người địa phương; Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*”** như quy định của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

2) Sử dụng nội dung **“*Địa phương em*”** của tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 kết hợp với định hướng tổ chức dạy học trong chủ đề **“*Địa phương em*”** của sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí 4 đã được địa phương lựa chọn.

3) Chỉ đạo Hiệu trưởng, Tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức rà soát, hệ thống lại các kiến thức về chủ đề Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương trong quyển Tài liệu lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 của tỉnh Trà Vinh và tổ chức dạy học ngay từ phần đầu của Chương trình GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

4) Các kiến thức cần hệ thống lại cho học sinh:

a) *Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*

- Hội đua ghe Ngo ở Trà Vinh; Lễ hội Óc-om-bóc; Lễ hội Nghinh Ông; Truyền thống đoàn kết các dân tộc ở Trà Vinh; Âm áp tình người Trà Vinh..;

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh; Di tích miếu Tiên Vãng; Quần thể Di tích danh thắng Ao Bà Om.

- Thầy thuốc Nhân dân Nguyễn Thiện Thành; Giáo sư Phạm Văn Bạch; Nghệ sĩ nhân dân Viễn Châu.

b) *Thiên nhiên và con người địa phương*

- Trà Vinh quê hương em; Các huyện, thị xã, thành phố của Trà Vinh...

- Những làng nghề ở Trà Vinh; Cảnh đẹp quê hương Trà Vinh; Thắng cảnh Ao Bà Om; Thắng cảnh biển Ba Động; Món ngon Trà Vinh.

c) *Tổ chức dạy vào 02 tuần đầu năm học 2023-2024 những chủ đề trong Tài liệu giáo dục địa phương 4:*

- Lễ hội Kathina (Lễ hội dâng y cà sa); Nghệ thuật điêu khắc gỗ ở Trà Vinh.

- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Thị Út; Di tích Lưu Cừ II.

- Địa hình, khí hậu tỉnh Trà Vinh; Dừa sáp Trà Vinh.

**PHỤ LỤC 2**

Phân công các đơn vị tham gia thực hiện thí điểm giáo dục STEM

<b>TT</b>	<b>Năm học</b>	<b>Tham gia Giáo dục STEM</b>
1	2023-2024	1) Trường TH Thị trấn Cầu Ngang; 2) Trường TH Nhị Trường A; 3) Trường TH Nhị Trường B; 4) Trường TH Vinh Kim A; 5) Trường TH Mỹ Long Bắc. Các đơn vị còn lại tổ chức làm quen với giáo dục STEM
2	2024-2025	Thực hiện 22/22 trường và 2 trường liên cấp